

## **KẾ HOẠCH**

### **Ứng dụng Công nghệ Thông tin năm 2018**

#### **I. Căn cứ lập Kế hoạch**

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH1 NGÀY 29/6/2006;  
Luật Giao dịch điện tử số 57/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước;

Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Căn cứ nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Tĩnh xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2018 với những nội dung chính như sau:

#### **II. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật ứng dụng công nghệ thông tin tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phục vụ có hiệu quả hoạt động chuyên môn.

- Thực hiện 100% việc sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong gửi nhận văn bản điện tử.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức ứng dụng CNTT phục vụ cho công việc, sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên dùng phục vụ công tác chuyên môn, 100% văn bản trao đổi trong đơn vị được luân chuyển trên mạng, giảm việc sử dụng giấy tờ và thời gian; 100% văn bản đề phục vụ cho cuộc họp được cung cấp dưới dạng văn bản điện tử cho các đại biểu trước cuộc họp nhằm giảm thời gian đọc báo cáo và tăng thời gian thảo luận trong các cuộc họp tập trung.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức có máy tính sử dụng; 100% máy tính được kết nối mạng; 100% máy tính được cài đặt các phần mềm bảo vệ và diệt vi rút.

- Nghiên cứu nâng cấp thêm một số thủ tục hành chính lên mức độ 3,4.

- Đảm bảo duy trì hoạt động trang thông tin điện tử của Sở có hiệu quả thiết thực; Nâng cao chất lượng tin, bài, ảnh trang thông tin điện tử ; 100% thông tin chỉ đạo, điều hành của Sở được công khai, minh bạch trên trang thông tin điện tử.

### **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

#### **1. Hạ tầng kỹ thuật**

- 100% cán bộ, công chức cơ quan được trang bị máy tính phục vụ công tác. Rà soát, bổ sung, thay thế các thiết bị như máy tính, máy in đã trang bị cho cán bộ, công chức các phòng đã bị hỏng hóc hoặc chất lượng thấp không đáp ứng được yêu cầu sử dụng.

- Thường xuyên bảo trì hệ thống mạng nội bộ đảm bảo việc kết nối thông suốt phục vụ phần mềm quản lý và điều hành văn bản phần mềm Ioffice giữa Văn phòng sở và các đơn vị sự nghiệp, phòng VHTT, Trung tâm VHTTTT&DL các huyện, thị xã, thành phố;

- Triển khai ứng dụng các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động chuyên môn đáp ứng 100% tổng số máy tính được trang bị các phần mềm bảo đảm an toàn thông tin.

#### **2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan**

- Tăng cường trao đổi thông tin thông qua gửi, nhận văn bản điện tử trong hoạt động nội bộ của cơ quan và giữa các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Cung cấp, cập nhật kịp thời thông tin chỉ đạo, điều hành và các hoạt động của cơ quan lên trang thông tin điện tử của Sở.

- Sử dụng hiệu quả các phần mềm ứng dụng như phần mềm quản lý văn bản; phần mềm quản lý cán bộ, công chức; phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu di sản văn hóa; phần mềm quản lý cấp và quản lý thẻ hướng dẫn viên du lịch...

#### **3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Tiếp tục cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức 3 và hướng tới mức độ 4 đảm bảo phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục duy trì trao đổi xử lý hồ sơ qua mạng rút ngắn thời gian giải quyết và trả hồ sơ đúng quy định.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp.

#### **4. Nguồn nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin**

- Cử cán bộ phụ trách CNTT đi đào tạo nhằm nâng cao trình độ về CNTT đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, quản lý, quản trị và vận hành đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin.

- Các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Sở chủ động thường xuyên trau dồi kiến thức CNTT phục vụ tốt công tác chuyên môn.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNTT từ nguồn kinh phí sự nghiệp năm 2018 (Có phụ lục danh mục và chi phí kèm theo)

## **V. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Giải pháp thực hiện**

- Tổ chức tuyên truyền, quảng bá để mọi người dân biết về cơ sở dữ liệu các thông tin trên Trang thông tin điện tử của Sở.
- Tập trung thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT tại Văn phòng Sở và các đơn vị thuộc Sở.
- Tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008 nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động; gắn công tác cải cách hành chính với việc ứng dụng CNTT trong hoạt động chuyên môn của cơ quan.

### **2. Giải pháp triển khai**

- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch gắn ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính.
- Xác định rõ công nghệ thông tin là công cụ hỗ trợ đắc lực cho cải cách hành chính, làm thay đổi cơ bản quy trình xử lý công việc, giảm thời gian, tăng hiệu suất xử lý công việc và thực hiện vai trò giám sát đạt hiệu quả cao.

### **3. Giải pháp môi trường chính sách**

- Xây dựng các quy định về an toàn, an ninh thông tin trong nội bộ các cơ quan.
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch phát động thi đua ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính và thi đua khen thưởng hàng năm.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Thủ trưởng các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện nội dung kế hoạch tại đơn vị mình và định kỳ 6 tháng, năm báo cáo tình hình thực hiện về Văn phòng Sở.
- Văn phòng Sở hướng dẫn, đôn đốc các các đơn vị thuộc Sở triển khai thực hiện; Tiến hành kiểm tra, đánh giá và tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2018 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đề nghị các phòng và đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở Thông tin, Truyền thông;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc;
- Chánh, Phó Văn phòng;
- Tổ CNTT;
- Lưu:VT, TH

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đã ký**

**Lê Thị Loan**

## PHỤ LỤC

### Danh mục các dự án triển khai thực hiện trong năm 2018

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SVHTTDL ngày /10/2017 của Sở VHTTDL)

<b>TT</b>	<b>Nội dung chi</b>	<b>Kinh phí (triệu đồng)</b>
1	Mua sắm nâng cấp hạ tầng trang, thiết bị CNTT	90.000.000
2	An toàn, an ninh thông tin, phòng chống vi rút	20.000.000
3	Bảo trì, bảo dưỡng, thiết bị CNTT	40.000.000
4	Nâng cấp phần mềm CSDL di sản văn hóa	50.000.000
5	Dịch vụ công trực tuyến mức 3	90.000.000
6	Duy trì, cập nhật website	80.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>295.000.000</b>